

Số: 25/KH-MNTU

Dân Hoà, ngày 10 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Chăm sóc nuôi dưỡng năm học 2025 - 2026

Thực hiện Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026;

Thực hiện Công văn số 3465/SGDĐT-GDMN ngày 03/09/2025 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2025 - 2026 và Hướng dẫn số 3471/SGDĐT-GDMN ngày 03/9/2025 về thực hiện quy chế chuyên môn cấp học mầm non thành phố Hà Nội.

Thực hiện Kế hoạch số 22/KH-MNTU ngày 09/9/2025 về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 của trường mầm non Tân Ước.

Căn cứ vào kết quả đạt được năm học 2024 - 2025, trường Mầm non Tân Ước xây dựng kế hoạch chăm sóc nuôi dưỡng năm học 2025 - 2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

Trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy - HĐND - UBND và các phòng, ban, đoàn thể xã Dân Hoà. Sự tin tưởng và quan tâm của cha mẹ trẻ trong nhà trường.

Ban Giám hiệu nhà trường cùng với sự quyết tâm phấn đấu của tập thể trường trong công tác nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

Đội ngũ CBQL và GV, NV nhiệt tình, nhanh nhẹn, đoàn kết, biết phối hợp nhịp nhàng trong công việc chăm sóc trẻ

Cơ sở vật chất của nhà trường khang trang sạch đẹp, cơ bản đảm bảo yêu cầu theo quy định của trường chuẩn Quốc gia mức độ 2.

100% trẻ ăn bán trú tại trường.

Phụ huynh nhận thức rõ tầm quan trọng về công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ trong nhà trường.

2. Khó khăn

Chế độ đãi ngộ cho nhân viên nuôi dưỡng còn thấp nhiều chị em chưa yên tâm công tác.

Phụ huynh học sinh, chủ yếu làm nông nghiệp và nghề phụ, mức thu nhập còn thấp chưa ổn định nên điều kiện chăm lo cho các con còn hạn chế.

Mức ăn của trẻ còn thấp so với giá cả thị trường hàng hoá hiện nay.

Dịch bệnh theo mùa (Sốt xuất huyết, đau mắt, cúm..) tiềm ẩn nguy cơ gây ảnh hưởng đến sức khỏe và tỷ lệ chuyên cần của trẻ.

II. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng trong nhà trường; chất lượng bữa ăn đảm bảo cân bằng các chất dinh dưỡng giúp trẻ phát triển toàn diện về đức, trí, thể, mỹ và tình cảm xã hội.

Nâng cao ý thức trách nhiệm của nhân viên cô nuôi và giáo viên trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng.

2. Yêu cầu

Công tác chăm sóc nuôi dưỡng bám sát vào kế hoạch và sự chỉ đạo của Sở GDĐT Hà Nội, phòng, ban của xã và nhà trường đề ra.

Ban Giám hiệu tăng cường công tác kiểm tra và đánh giá nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Chỉ tiêu phấn đấu

** Công tác chuyên cần:*

- Tổng số nhóm lớp: 11 (Nhóm trẻ 3, lớp Mẫu giáo 8).

- Huy động số trẻ ra lớp: 228 cháu.

+ 2 lớp MG 3 tuổi (2022): 40 cháu.

+ 3 lớp MG 4 tuổi (2021): 60 cháu.

+ 4 lớp MG 5 tuổi (2020): 60 cháu.

- Phấn đấu chuyên cần: Nhà trẻ, Mẫu giáo 3,4 tuổi: 88- 90% trở lên
Mẫu giáo 5 tuổi: 93% trở lên.

- Huy động 100% trẻ ăn bán trú tại trường.

** Công tác Nuôi dưỡng:*

- Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thấp còi từ 1->2% so với đầu năm.

- Đảm bảo khẩu phần ăn cho trẻ đạt tỷ lệ Kcalo nhà trẻ từ 600 – 651; mẫu giáo đạt từ 615 - 726 Kcal một trẻ/ngày.

- Đảm bảo các chất dinh dưỡng theo đúng tỷ lệ: Nhà trẻ 13-20; 30-40; 47-50. Mẫu giáo 13-20; 25-35; 52-60.

- Duy trì tỷ lệ Kcalo giữa các bữa: Nhà trẻ (40-45) - (10-15) - (40-45);
Mẫu giáo (65-70) - (30-35).

+ Tỷ lệ giữa đạm động vật/đạm tổng số: Đạt 60%.

+ Tỷ lệ chất béo động vật và chất béo thực vật: Đạt 70% và 30%.

+ Đảm bảo tỷ lệ các vitamin và chất khoáng như: C, A, B, sắt, kẽm, iod...

- Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

*** Công tác chăm sóc:**

- Chế độ ăn: Nhà trẻ 2 bữa chính, 1 bữa phụ. MG 1 bữa chính, 1 bữa phụ, tăng cường cho trẻ uống sữa vào các bữa phụ chiều. Thực đơn nhà trẻ riêng, mẫu giáo riêng.

- Phần đầu 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe định kỳ 1 lần/năm.

- 100% các lớp có đủ nước uống cho trẻ, nước ấm sử dụng vào mùa đông.

*** Công tác thi đua:**

- Phần đầu trong năm học 100% cô nuôi đạt nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường. 20% nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp xã (nếu có).

*** Tổ chức bữa ăn tự chọn và các ngày lễ:**

- Phần đầu tổ chức bữa ăn tự chọn (buffet) cho trẻ 2 lần/năm vào dịp Tết Dương lịch và 30/4; tổ chức cho trẻ gói bánh Chung dịp Tết nguyên đán, nặn bánh trôi, bánh chay Tết hàn thực và các hoạt động lễ hội khác.

2. Nội dung và các giải pháp thực hiện

2.1. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

- Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong nhà trường và thực hiện tốt Công văn số 383/UBND-VHXXH ngày 03/9/2025 của Phòng VHXXH về việc tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn trường học và thực hiện văn hóa học đường năm học 2025 - 2026.

- Tăng cường kiểm tra rà soát CSVC, đồ dùng đồ chơi ngoài trời, trong lớp, hệ thống cây xanh, hệ thống điện, quạt trần, lan can hành lang, tường rào, cột đèn cap áp ... các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ để sửa chữa, thay thế kịp thời.

- Giám sát chặt chẽ công tác đảm bảo an toàn cho trẻ khi tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, các sự kiện lễ hội trong trường. Thực hiện tốt khẩu hiệu "Trẻ ở đâu, cô ở đó" đồng thời giúp trẻ nhận biết được một số nguy cơ gây nguy hiểm cho bản thân và biết cách phòng tránh như cây nước nóng, hệ thống dây điện, ổ cắm, các chất tẩy rửa...

- Chỉ đạo GV thực hiện lồng ghép giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy. Rèn kỹ năng tự phục vụ, thực hành vệ sinh cá nhân, kỹ năng thoát hiểm, thoát nạn để trẻ biết cách phòng tránh, bảo vệ bản thân, giữ gìn sức khỏe.

+ Nhắc nhở GV, NV thực hiện vệ sinh lau chùi bề mặt, khử khuẩn lớp học, nhà bếp hàng ngày. Tổng vệ sinh môi trường bên ngoài lớp học (sân, vườn) vào chiều thứ 5 tuần 1, 3 hàng tháng.

- Giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được phân công tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo chế độ sinh hoạt một ngày, công khai phân công tại các nhóm lớp và nhà bếp.

- Kiểm tra, giám sát việc đảm bảo an toàn cho trẻ (giờ đón, trả trẻ, tổ chức hoạt động ngoài trời, tham quan dã ngoại, hoạt động ngoại khóa, tổ chức giờ ăn, ngủ...). Nghiêm cấm mọi hành vi, vi phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm thân thể trẻ.

- Chỉ đạo giáo viên, nhân viên thực hiện tiết kiệm điện, nước, kiểm tra nhà vệ sinh, hiên sau và tắt cầu dao điện, nước trước khi ra về.

- Phối hợp với trạm y tế làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, hướng dẫn kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu, công tác phòng chống dịch bệnh cho GV, NV (Tháng 10). Chỉ đạo CB, GV, NV phối hợp với phụ huynh thực hiện các quy định, công tác phòng chống dịch đặc biệt (Sốt xuất huyết, sởi, thủy đậu, Tay-Chân- Miệng...).

2.2. Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ

- Chỉ đạo giáo viên phụ trách công tác y tế thực hiện đầy đủ, chính xác các loại hồ sơ sổ sách theo quy định về công tác y tế học đường.

- Nhà trường phối hợp với trạm y tế xã kiểm tra sức khỏe cho trẻ (Tháng 10 hoặc 11).

- + Giáo viên phụ trách công tác y tế và giáo viên theo dõi đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng, cân, đo trẻ từ 24 tháng trở lên mỗi quý/1lần (vào tháng 9; 12; 4), đối với trẻ dưới 24 tháng cân đo hàng tháng.

- + Vận động CMHS đăng ký tự nguyện cho trẻ khám mắt, phát hiện sớm sàng lọc tật khúc xạ ở trẻ.

- Xây dựng kế hoạch, phương án phục hồi giảm tỷ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân, thấp còi, béo phì; viết các bài tuyên truyền và phối hợp với cán bộ y tế xã để thực hiện các biện pháp theo dõi CSSK, phòng chống dịch bệnh, phòng chống SDD, thấp còi, béo phì cho trẻ. Chỉ đạo giáo viên phụ trách y tế triển khai các bài tuyên truyền vào các buổi sinh hoạt chuyên môn của tổ, các cuộc họp cơ quan, trên bảng tin, gửi zalo nhóm lớp để CMHS thực hiện.

- Đề xuất Hiệu trưởng bổ sung danh mục thuốc còn thiếu (hoàn thành trong tháng 9). Có tủ thuốc (sắp xếp thuốc theo từng ngăn nhỏ, phân theo từng loại thuốc). Kiểm tra khăn lau tay, thùng rác có nắp đậy, giường có đệm, nệm, xô, chậu và xây dựng kế hoạch bổ sung để tham mưu Hiệu trưởng.

- Xét nghiệm mẫu nước sinh hoạt đang sử dụng theo quy định tại TT 52/2024/TT-BYT (Tháng 10).

- Xây dựng chế độ ăn của trẻ nhà trẻ và mẫu giáo, tính khẩu phần và cân đối các chất dinh dưỡng bảo đảm số lượng bữa ăn và chế độ ăn đáp ứng nhu cầu khuyến nghị và dinh dưỡng theo độ tuổi. Công khai thực đơn tuần chẵn, tuần lẻ và được thay đổi theo mùa, thực hiện bữa ăn tiêu chuẩn, đa dạng nhiều loại thực phẩm, tăng cường rau xanh, quả chín, sữa bột và chế phẩm sữa trong từng bữa ăn của trẻ.

- Chỉ đạo GV khối mẫu giáo thay đổi hình thức tổ chức bữa ăn cho trẻ, trẻ thực hành kỹ năng sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống (dùng khay ăn), mỗi lớp thực hiện ít nhất 1-2 tuần/học kỳ.

- GV giáo dục kỹ năng tự phục vụ, vệ sinh cá nhân, chăm sóc sức khỏe, kỹ năng phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ. Lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng chống tai nạn thương tích trong sinh hoạt hằng ngày; chú trọng kết hợp dinh dưỡng với vận động để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ giúp trẻ phát triển cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn.

- + Giáo viên nhóm lớp làm ký hiệu tập cho trẻ tự nhận biết ký hiệu dụng cụ vệ sinh cá nhân chính xác, tránh việc nhầm lẫn và không được dùng chung.

- + Tạo môi trường xanh - sạch - đẹp trong lớp và ngoài sân, vệ sinh thông thoáng lớp học trước giờ đón trẻ. Dạy trẻ cách sắp xếp đồ dùng đồ chơi trật tự ngăn nắp, gọn gàng.

- + Tập cho trẻ thói quen biết vứt rác đúng nơi quy định.

- + Vệ sinh cá nhân: Chăm sóc bảo vệ da, vệ sinh răng miệng, tay, chân, mặt mũi sạch sẽ, quần áo gọn gàng.

- + Vệ sinh ăn uống: Giáo dục trẻ ăn thức ăn chín, uống sôi, thức ăn phải có nắp đậy tránh ruồi muỗi đậu và ăn thức ăn mới, nóng, không ăn đồ nguội lạnh, không ăn quà vặt.

2.3. Đảm bảo công tác vệ sinh an toàn thực phẩm

- Thực hiện tốt quản lý nuôi dưỡng đảm bảo các nguyên tắc và an toàn thực phẩm theo Hướng dẫn số 3471/SGDDT-GDMN ngày 3/9/2025 về việc hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn cấp học mầm non của thành phố Hà Nội.

- Tham mưu Hiệu trưởng ký cam kết trách nhiệm đảm bảo ATTP. Chuẩn bị tài liệu tổ chức tập huấn kiến thức ATTP cho CB, GV, NV. Tổ chức cho CB, GV, NV đi khám sức khỏe vào cuối tháng 9.

- BGH giám sát, kiểm tra chặt chẽ về số lượng, chất lượng, nguồn gốc, hạn sử dụng, giá thực phẩm do các nhà cung ứng cấp.

- Thực hiện nghiêm quy trình giao nhận, kiểm soát số lượng, chất lượng thực phẩm dưới sự giám sát của đại diện BGH, giáo viên và phụ huynh để đảm bảo nguồn thực phẩm sạch, an toàn trước khi chế biến.

- Yêu cầu khi làm việc nhân viên nuôi dưỡng cần mặc trang phục đầy đủ (đội mũ, đeo tạp dề, găng tay ...khi chế biến). Giáo viên khi chia ăn cho trẻ phải đeo khẩu trang, tạp dề, đội mũ. Dạy trẻ thói quen rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, gọn gàng ngăn nắp sau khi ăn, ngủ, chơi.

- Yêu cầu sau khi nấu xong nhân viên cô nuôi cần lưu mẫu thức ăn đúng quy định.

- Xây dựng kế hoạch mua sắm dụng cụ, đồ dùng phục vụ cho công tác bán trú. (Chăn, chiếu, gối, xốp dài nền...).

- Nhà trường tuyên truyền, nhắc nhở PH không mang đồ ăn không đảm bảo đến lớp cho trẻ.

2.4. Làm tốt công tác tuyên truyền phối hợp với phụ huynh

- Mức ăn học kỳ 1 là 25.000đ/trẻ/ngày. Học kỳ 2 tăng mức ăn của trẻ lên 28.000đ/trẻ/ngày.

- Hằng ngày GV cần kiểm soát, theo dõi chính xác số lượng trẻ đến lớp và tính cực trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ và ghi vào sổ nhật ký để theo dõi.

- GV mời đại diện phụ huynh lớp tham gia trực tiếp giám sát quá trình giao nhận thực phẩm, kiểm tra số lượng, chất lượng, nguồn gốc và vệ sinh an toàn thực phẩm và ký xác nhận theo lịch phân công.

- Các nhóm lớp xây dựng góc tuyên truyền về công tác chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ. GV trao đổi trực tiếp với PH về tình trạng dinh dưỡng của trẻ, đặc biệt là trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi và hướng dẫn PH cách bổ sung dinh dưỡng tại nhà.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, công khai bằng mã QR. Thực hiện công khai thực đơn, thực phẩm, tài chính chi ăn của trẻ hằng ngày tại bảng tin của trường và mã QR.

- Tham mưu Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch vận động PH ủng hộ kinh phí và mời đại diện PH tham gia tổ chức bữa ăn tự chọn (buffet) và các hoạt động lễ hội khác.

2.5. Nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho đội ngũ GV, NV; Ứng dụng CNTT trong công tác quản lý chăm sóc nuôi dưỡng

- BGH nhà trường kịp thời triển khai đến GV, NV các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

- Khuyến khích việc GV, NV tự học, đọc sách, nghiên cứu tài liệu; khai thác tài liệu, vi deo trực tuyến hướng dẫn về chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ trên các kênh thông tin điện tử.

- Hướng dẫn nhân viên nuôi dưỡng chế biến thức ăn đảm bảo hợp vệ sinh, đảm bảo nguyên tắc chế biến theo một chiều

- Bồi dưỡng GV, NV kỹ năng xử lý tình huống khẩn cấp khi xảy ra (tại nạn, ngộ độc, dịch bệnh...).
- GV, NV tham gia các buổi sinh hoạt chuyên môn đầy đủ, tích cực để trao đổi thảo luận và tháo gỡ những thắc mắc, khó khăn trong việc thực hiện chuyên môn, thống nhất biện pháp thực hiện
- Tổ chức hội thi nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường. Tham gia hội thi nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp xã (nếu có).
- Nhà trường cử CB, GV, NV tham gia đầy đủ các buổi tập huấn của cấp trên tổ chức và tổ chức các lớp tập huấn về kiến thức dinh dưỡng, ATTP...
- Bồi dưỡng đội ngũ nhân viên phải biết tính khẩu phần ăn; thu tiền ăn của trẻ bằng hình thức thanh toán trực tuyến qua ứng dụng ngân hàng; GV thực hiện chăm ăn cho trẻ trên phần mềm.
- Nhà trường trang bị đầy đủ máy tính có kết nối Internet ở phòng kế toán và các nhóm lớp để phục vụ cho công tác CSND.

2.6. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát

- Nhà trường phối hợp Ban đại diện phụ huynh thực hiện công tác giám sát quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn của trẻ, bảo đảm chất lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm, kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm vi phạm trong công tác tổ chức bữa ăn cho trẻ tại nhà trường.
- Nhà trường thành lập Tổ giám sát ATTP tại trường. Xây dựng lịch kiểm tra, quy trình chế biến trong bếp ăn.
- BGH thường xuyên tổ chức dự giờ các lớp để trao đổi, rút kinh nghiệm về kỹ năng chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.
- GV khi nhận thức ăn phải kiểm tra số lượng và ký vào sổ nhận thức ăn và chia sẻ thực đơn, hình ảnh, vi deo quy trình chia ăn cho trẻ lên zalo nhóm lớp để tạo tính công khai minh bạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu

Chỉ đạo xây dựng, triển khai, kiểm tra và đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

2. Tổ trưởng tổ nuôi dưỡng

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của tổ chuyên môn sát với thực tế và các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT Hà Nội, nhà trường, phó Hiệu trưởng phụ trách nuôi dưỡng.
- Xây dựng thực đơn theo tuần chẵn, lẻ, đảm bảo đủ dinh dưỡng, khẩu phần hợp lý.
- Kết hợp với PHT phụ trách nuôi dưỡng xây dựng kế hoạch phân công dây truyền nuôi dưỡng thực hiện cụ thể từng người, từng công việc.

- Thực hiện tốt kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo định kỳ.

3. Kế toán phụ trách công tác nuôi dưỡng

- Thực hiện công khai minh bạch tài chính ăn trong ngày của trẻ.
- Sử dụng tốt phần mềm quản lý bán trú.
- Cập nhật hồ sơ sổ sách hàng ngày.
- Quyết toán tiền ăn theo đúng quy định.
- Xuất và nhập kho theo ngày, tháng, có đầy đủ đúng quy định.

4. Đối với giáo viên phụ trách Y tế

- Xây dựng kế hoạch triển khai công tác y tế học đường năm học 2025 - 2026.
- Cân đo cho trẻ theo đúng quy định, lên biểu đồ tăng trưởng.
- Tham mưu Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh theo mùa (Tay chân miệng, sốt xuất huyết, sởi...). Lập phương án xử trí khi có trẻ ốm, mắc bệnh truyền nhiễm.

- Kiểm tra, giám sát môi trường, nhắc nhở, đôn đốc giáo viên vệ sinh môi trường sạch sẽ. Đề xuất các biện pháp tăng cường công tác vệ sinh môi trường, lớp học, đồ dùng, đồ chơi.

- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn về công tác phòng chống dịch bệnh, sơ cấp cứu ban đầu cho trẻ do cấp trên tổ chức.

- Phối hợp với trạm y tế xã, tổ chức khám sức khỏe cho trẻ.

- Cập nhật hồ sơ sổ sách về y tế kịp thời.

- Kiểm tra danh mục thuốc, tham mưu với BGH mua bổ sung thay thế thuốc hết hạn.

5. Đối với nhân viên nuôi dưỡng

- Chấp hành tốt các nội quy quy chế của ngành, của trường.

- Thực hiện tốt dây chuyền nuôi dưỡng, cập nhật hồ sơ sổ sách hàng ngày, lưu và hủy mẫu thức ăn theo đúng quy định.

- Vệ sinh sạch sẽ môi trường trong và ngoài bếp, làm đầu sạch đầy, sắp xếp đồ dùng ngăn nắp, gọn gàng.

- Thực hiện cải tạo vườn rau của bé.

6. Đối với giáo viên

- Đón, trả trẻ đúng giờ quy định, lưu ý sức khỏe trẻ trước khi vào lớp, trẻ có hiện tượng mệt, ốm phải báo ngay phụ huynh.

- Hướng dẫn trẻ vệ sinh cá nhân sạch sẽ, rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh.

- Chia thức ăn đúng định lượng, động viên trẻ ăn hết suất; tập cho trẻ kỹ năng tự phục vụ; giáo dục trẻ giữ vệ sinh môi trường vứt rác đúng nơi quy định.

- Đảm bảo an toàn cho trẻ trong giờ hoạt động, giờ chơi, giờ ăn, giờ ngủ, phòng tránh tai nạn thương tích.

- Theo dõi chiều cao, cân nặng của trẻ, báo cáo trẻ có dấu hiệu SDD, thấp còi hoặc thừa cân béo phì.

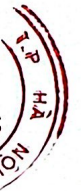
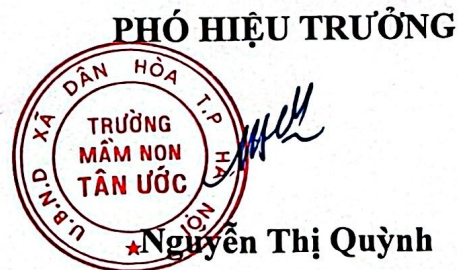
- Quan sát và phát hiện kịp thời những trẻ có biểu hiện bất thường về sức khỏe để báo giáo viên phụ trách y tế và phụ huynh.

- Thực hiện đúng quy chế chuyên môn. Ghi chép đầy đủ sổ theo dõi sức khỏe, sổ chăm ăn, sổ nhật ký nhóm lớp. Báo cáo tình hình chăm sóc nuôi dưỡng theo quy định của nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng của Trường Mầm non Tân Ước năm học 2025 - 2026. Đề nghị toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- BGH (để chỉ đạo);
- Các tổ CM, VP (để t/h);
- Giáo viên các lớp (để t/h);
- Lưu: VT.





LỊCH TRÌNH HOẠT ĐỘNG
(Kèm theo Kế hoạch số 25/KH-MNTU của trường MN Tân Ước)

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI GIAN THỰC HIỆN	BỘ PHẬN PHỐI HỢP
8/2025	Kiểm kê tài sản các lớp, bếp	Tuần 2	Đ/c Quỳnh
	Lên kế hoạch mua sắm bổ sung đồ dùng ăn ngủ, vệ sinh cho các lớp, nhà bếp.	Tuần 3	Đ/c Quỳnh
	Tổ chức bồi dưỡng tính khẩu phần ăn	Tuần 3	Đ/c Gấm + NVND
9/2025	Xây dựng kế hoạch chăm sóc nuôi dưỡng năm học 2025 - 2026.	Tuần 1	Đ/c Quỳnh
	Đánh giá kiến thức về ATTP	Tuần 2	Tổ nuôi dưỡng
	Sinh hoạt chuyên môn tổ nuôi, xây dựng thực đơn đưa thêm món Cháo cá hồi, cháo lươn vào thực đơn	Tuần 3	Tổ nuôi dưỡng
	Tổ chức cân đo lần 1.	Tuần 4	Đ/c Huyền
	Rà soát bổ xung thêm một số đồ dùng bán trú.	Tuần 4	Đ/c Quỳnh
10/2025	Kiểm tra công tác chăm sóc trẻ và kiểm tra VSATTP tại bếp.	Tuần 1	Đ/c Quỳnh
	Kiểm tra công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết.	Tuần 1	Đ/c Huyền
	Kiểm tra vệ sinh bếp, giao nhận thực phẩm, dây truyền tổ nuôi, tính khẩu phần ăn	Tuần 2	Đ/c Quỳnh
	Dự hoạt động ăn, ngủ của trẻ.	Hằng ngày	Đ/c Quỳnh
	Cân đo trẻ SDD, TC, béo phì.	Tuần 4	Đ/c Huyền
	Phối hợp với trạm y tế khám sức khỏe định kỳ lần 1 cho trẻ. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, hướng dẫn kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu, công tác phòng chống dịch bệnh	Tuần 4	Đ/c Huyền
	Kiểm tra thăm lớp, dự nề nếp ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân trẻ các lớp.	Tuần 1	Đ/c Quỳnh



11/2025	Sinh hoạt tổ chuyên môn nuôi dưỡng xây dựng thực đơn mùa đông	Tuần 1+3	Đc Quỳnh + KT + TTND
	Kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh	Tuần 2	Đ/c Quỳnh
	Tổ chức thi nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường.	Tuần 3	BGH + NV
	Cân đo trẻ SDD, TC, béo phì	Tuần 4	Đ/c Huyền
12/2025	Tăng cường giám sát bếp ăn, chỉ đạo thay đổi thực đơn theo mùa.	Tuần 1+2	Đ/c Quỳnh
	Nhắc nhở giáo viên chú ý chăm sóc trẻ khi thời tiết giao mùa.	Tuần 1+3	Đ/c Quỳnh+Huyền
	Cân đo chấm biểu đồ theo dõi sự phát triển của trẻ đợt 2.	Tuần 4	Đ/c Huyền
	Tuyên truyền các bậc phụ huynh tháng 1/2026 nâng mức ăn của trẻ lên 28.000đ	Tuần 4	GV các lớp
01/2026	Nhắc nhở các lớp thay khăn mặt của trẻ	Tuần 1	Đ/c Quỳnh
	Vệ sinh môi trường xung quanh trường, bếp, lớp.	Tuần 1+2	GVNV
	Kiểm tra vệ sinh, công tác đảm bảo an toàn thực phẩm lớp, bếp.	Tuần 3	Đ/c Quỳnh
	Kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh	Tuần 4	Đ/c Quỳnh
	Cân đo theo dõi sức khỏe trẻ SDD	Tuần 4	Đ/c Huyền
	Kiểm tra hoạt động bếp ăn	Tuần 4	Đ/c Quỳnh
02/2026	Tuyên truyền các bậc phụ huynh tổ chức gói bánh chưng, cho trẻ ăn bữa ăn tự chọn.	Tuần 1	GV, NV
	Tổ chức ăn bữa ăn tự chọn cho trẻ	Tuần 3	GVNV
	Nghỉ tết âm lịch.	Tuần 3	CBGVNV
	Kiểm tra điều kiện trước và sau tết		Đc Quỳnh+GVNV
	Cân đo trẻ SDD	Tuần 4	Đ/c Huyền
3/2026	Kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh cho trẻ.	Tuần 1+3	Đ/c Quỳnh+Huyền
	Kiểm tra, chỉ đạo bếp tuyệt đối đảm bảo giữ VSATTP khi thời tiết thay đổi.	Tuần 2	Đ/c Quỳnh

	Kiểm tra vệ sinh bếp, giao nhận thực phẩm, dây truyền tổ nuôi.	Tuần 1+3	Đ/c Quỳnh
	Kiểm tra thực hiện quy chế giờ ăn, ngủ của trẻ các nhóm lớp.	Tuần 4	Đ/c Quỳnh
	Cân đo theo dõi sức khỏe trẻ SDD BP	Tuần 4	Đ/c Huyền
	Sinh hoạt chuyên môn, xây dựng thực đơn mùa hè	Tuần 1+3	Đ/c Quỳnh, NVND
4/2026	Kiểm tra nhà bếp, sổ sách chuyên môn, thăm HD ăn ngủ của trẻ	Tuần 1+2	Đ/c Quỳnh
	Đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non	Tuần 3+4	BGH, GV
	Cân đo trẻ lần 3. Tổng hợp sức khỏe toàn trường	Tuần 4	Đ/c Huyền
5/2026	Kiểm tra toàn bộ hệ thống HSSS nuôi dưỡng, KT tính khẩu phần ăn và VSATTP	Tuần 1	BGH
	Tổ chức bữa ăn tự chọn cho trẻ	Tuần 2	GV, NV
	Đánh giá phân loại cán bộ, giáo viên, nhân viên cuối năm.	Tuần 3	CB, GV, NV
	Cân đo theo dõi sức khỏe trẻ SDD	Tuần 4	Đ/c Huyền

